

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 32/2017/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 7 - 2017

“V/v ly hôn giữa anh Q và chị P ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thịnh

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Doanh

2. Ông Phạm Văn Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, thư ký Tòa án.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 97/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc "ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1968 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

2. *Bị đơn:* Chị **Vũ Thị P**, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện T, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình xét xử nguyên đơn anh Nguyễn Văn Q trình bày: Anh và chị P kết hôn và đăng ký tại UBND xã H, huyện T trên cơ sở tự nguyện vào tháng 9 năm 1988. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì mâu thuẫn vợ chồng phát sinh. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến cãi chửi nhau. Năm 2010 anh đã xin ly hôn nhưng sau đó hai bên hòa giải về đoàn tụ, nhưng mâu thuẫn không được giải quyết và ngày càng trầm trọng. Từ tháng 2 năm 2017 anh và chị P đã sống ly thân. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị xin được ly hôn chị P.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 03 con chung Nguyễn Thị H, sinh ngày 03/9/1989, Nguyễn Thị H1, sinh ngày 11/01/1993 và Nguyễn Văn T, sinh ngày 01/02/1995. Hiện nay các con chung đã trưởng thành tự lập nên anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn chị Vũ Thị P vắng mặt nhưng bản tự khai ngày 29 tháng 6 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án trình bày: Chị thừa nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như anh Nguyễn Văn Q trình bày là đúng. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh Q xin ly hôn chị không đồng ý vì tình cảm của chị đối với anh Q vẫn còn.

Về nuôi con chung: Chị thừa nhận lời khai của anh Q về con chung là đúng, chị cũng không có yêu cầu gì về việc nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Vũ Thị P có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Vũ Thị P.

[2]. *Về hôn nhân*: Anh Q và chị P kết hôn có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật nên đây là nhân hợp pháp. Tuy nhiên sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2008 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống. Năm 2010 anh Q đã có đơn xin ly hôn chị P nhưng sau đó vợ chồng về đoàn tụ. Tháng 2 năm 2017 vợ chồng sống ly thân, chị P muốn đoàn tụ với anh Q nhưng lại không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng. Điều đó chứng tỏ khả năng đoàn tụ là không có, mâu thuẫn đã kéo dài nhiều năm nên yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Văn Q có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về nuôi con chung*: Các con chung đã trưởng thành, tự lập nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. *Về tài sản và công nợ chung*: Anh Q và chị P không có yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Anh Q phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân, gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội.

1. Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Vũ Thị P.
2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Q đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo Biên lai thu tiền số 0001813 ngày 20 tháng 6 năm 2017.
3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Vũ Thị P có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh: 01 bản
- VKSND huyện Nam Trực.
- THADS huyện Nam Trực.
- UNND xã H.
- Các đương sự
- Lưu HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh.